

Số: 538 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng
Quỹ Phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính- Bộ Công an về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Phòng chống tội phạm;

Căn cứ Quyết định số 5047/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2014 của UBND Thành phố về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc Công an Thành phố tại Tờ trình số 298 /TTrLN-CATP-STC ngày 22 tháng 01 năm 2015 về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Công an Thành phố; Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công an, Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP, các phòng: NC, VX, KT, TH;
- Lưu: VT, NC.

2692.30 *✓*

**T.M.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~538~~ 538/QĐ-UBND ngày ~~03/02~~ 03/02/2015
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là *Quỹ phòng, chống tội phạm*) được thành lập theo Quyết định số 5047/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2014 của UBND Thành phố để hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội có 01 tài khoản được mở tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội.

Điều 2. Cơ quan quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm

Quỹ phòng, chống tội phạm do Chủ tịch UBND Thành phố quản lý, điều hành; Giám đốc Sở Tài chính giúp Chủ tịch UBND Thành phố theo dõi, quản lý, cấp và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm; Công an Thành phố là cơ quan Thường trực Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 3. Mức trích lập Quỹ phòng, chống tội phạm

Sau khi Bản án, Quyết định của Tòa án đối với các vụ án hình sự có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án các cấp hoặc cơ quan đang quản lý tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ số tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật bị Tòa án tuyên tịch thu trong các vụ án về hình sự xét xử sơ thẩm (trừ các chất ma túy và tang vật phải tiêu huỷ theo quy định của pháp luật) cho Sở Tài chính đối với các vụ án xét xử sơ thẩm trên địa bàn Thành phố.

Giám đốc Sở Tài chính thừa ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ số tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, tang vật, phương tiện do cơ quan Thi hành án các cấp hoặc cơ quan đang quản lý tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật chuyển giao, tổ chức bán đấu giá tài sản, tang vật, phương tiện (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý số tiền Việt Nam, ngoại tệ và tiền thu được từ bán đấu giá tài sản, tang vật, phương tiện sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý theo quy định hiện hành về bán đấu giá tài sản (nếu có) từ các vụ án về hình sự trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

1. Đối với các vụ án hình sự thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng.
 - a) Trích 42% chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm Trung ương.
 - b) Trích 58% chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội.

2. Đối với các vụ án hình sự thuộc loại nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

a) Trích 30% cho cơ quan điều tra trực tiếp khám phá, thụ lý chính vụ án về hình sự để thưởng cho các đơn vị, cá nhân trực tiếp phát hiện, truy bắt tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử các vụ án đó theo quy định.

b) Trích 30% chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm Trung ương.

c) Trích 40% chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội.

Điều 4. Quỹ phòng, chống tội phạm thành phố Hà Nội được hình thành từ các nguồn sau:

1. Số trích (58%) quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3; số trích (40%) quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 và số trích (58%) quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quy chế này.

2. Các khoản tài trợ, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đối với hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy.

3. Nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản tài trợ

Trường hợp Quỹ phòng, chống tội phạm của Thành phố nhận được các khoản tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy của Thành phố bằng tiền, phương tiện, tài sản thì được xử lý như sau:

- Nếu khoản tài trợ bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ thì Sở Tài chính trực tiếp nhận và nộp tiền vào tài khoản Quỹ phòng, chống tội phạm của Thành phố.

- Nếu khoản tài trợ bằng trang thiết bị, phương tiện thì Sở Tài chính tiếp nhận quản lý, bảo quản và được xử lý như sau:

+ Trường hợp các loại trang thiết bị, phương tiện phù hợp với hoạt động phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy thì Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố và các ngành liên quan đánh giá lại tài sản, trình UBND Thành phố quyết định và cấp trang thiết bị, phương tiện cho đơn vị quản lý, sử dụng; đồng thời làm thủ tục ghi thu cho Ngân sách Nhà nước, ghi chi cho các đơn vị được giao theo giá trị của tài sản đã được đánh giá lại. Các đơn vị tiếp nhận trang thiết bị, phương tiện có trách nhiệm mở sổ theo dõi và quản lý, sử dụng tài sản được cấp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Trường hợp các loại trang thiết bị, phương tiện không phù hợp với hoạt động phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy thì Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố và các ngành liên quan đánh giá lại, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố quyết định và giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản của Thành phố tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật. Số tiền thu được sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản (nếu có), chuyển vào tài khoản Quỹ phòng, chống tội phạm của

Thành phố. Đồng thời làm thủ tục ghi thu cho Ngân sách Nhà nước và ghi chi cho Quỹ phòng, chống tội phạm số tiền này.

Điều 6. Quản lý sử dụng nguồn kinh phí trích thưởng (quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 3 Quyết định này)

1. Căn cứ số tiền Việt Nam, ngoại tệ, tiền bán đấu giá tài sản, phương tiện, tang vật theo quy định hiện hành về bán đấu giá tài sản (nếu có) thu được từ các vụ án hình sự về tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố quyết định trích 30% (quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều 3 Quy chế này) để thưởng cho các đơn vị, cá nhân trực tiếp truy bắt tội phạm, phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự về tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Khoản 1, Điều 4 Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg.

Căn cứ số tiền trích thưởng và tính chất của vụ án, Công an Thành phố trình Chủ tịch UBND Thành phố quyết định thưởng cho từng tập thể, cá nhân có thành tích, theo mức thưởng tối đa đối với cá nhân là 5.000.000 đồng/người/vụ án và đối với tập thể là 30.000.000 đồng/tập thể/vụ án.

2. Căn cứ quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính trích kinh phí thưởng cho cơ quan trực tiếp khám phá, thụ lý chính của vụ án để thưởng cho các đơn vị, cá nhân có thành tích.

3. Sau khi thực hiện thưởng cho cá nhân và tập thể theo quy định tại Khoản 1 Điều này, số tiền còn lại (nếu có) được coi là 100%, Giám đốc Sở Tài chính báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố thực hiện như sau:

- a) Trích 42%, chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm Trung ương.
- b) Trích 58%, chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm Thành phố.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN, THANH TRA, KIỂM TRA QUỸ PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

Điều 7. Quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm của Thành phố

1. Nội dung và mức chi

a) Hỗ trợ các đơn vị trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy trên địa bàn mua sắm các loại trang, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ hoạt động đấu tranh, phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy. Nội dung và mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức và thực trạng về biên chế, trang bị của đơn vị trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy Thành phố để quyết định.

Việc mua sắm các loại trang, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ từ nguồn Quỹ phòng, chống tội phạm Thành phố thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành của nhà nước về mua sắm và đấu thầu mua sắm tài sản nhà nước.

b) Hỗ trợ một lần cho thân nhân những người đã hy sinh (gồm vợ hoặc chồng, cha, mẹ ruột, con ruột, con nuôi hợp pháp, người có công nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật), người bị thương tật, ốm đau do trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy. Mức hỗ trợ tối đa bằng 10 tháng tiền lương cơ sở, áp dụng đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp.

c) Hỗ trợ các lực lượng trực tiếp tham gia phá bỏ cây có chứa chất ma túy mọc hoang hoặc trồng trái phép: mức hỗ trợ căn cứ số người, số ngày công thực tế tham gia, cơ quan chủ trì việc phá bỏ cây có chứa chất ma túy mọc hoang hoặc trồng trái phép thực hiện hỗ trợ đối với những người không hưởng lương từ Ngân sách nhà nước: mức hỗ trợ tối đa 250.000 đồng/ngày/người; những người hưởng lương từ Ngân sách nhà nước: mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Để tránh chi trùng lặp, cơ quan chủ trì việc phá bỏ cây có chứa chất ma túy thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy không phải chi trả khoản chi này.

d) Hỗ trợ việc thay thế cây có chứa chất ma túy: mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ thực tế từng địa bàn, diện tích trồng thay thế tại địa phương và khả năng của Quỹ phòng, chống tội phạm để quyết định.

đ) Hỗ trợ hoạt động của các chiến dịch phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy trên địa bàn, bao gồm: Biên tập, phát hành, viết bài tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; tổ chức họp dân, thành lập tổ tuyên truyền cùng với già làng, trưởng bản đến từng hộ gia đình kêu gọi, vận động người thân là tội phạm bị truy nã ra đầu thú để được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước; tuyên truyền, vận động nhân dân không vi phạm pháp luật, không tham gia các đường dây vận chuyển, mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy trên các địa bàn trọng điểm, phức tạp về tội phạm và ma túy. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ tính chất, quy mô, phạm vi, mức độ thực hiện của các chiến dịch, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành và khả năng của Quỹ phòng, chống tội phạm Thành phố quyết định.

e) Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền theo Quyết định của cấp có thẩm quyền cho các đơn vị, cá nhân, gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy, phải đảm bảo thành tích đến đâu hỗ trợ thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền với mức cao hơn; hỗ trợ thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là chính.

Mức hỗ trợ thưởng bằng tiền cụ thể cho từng tập thể, cá nhân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tối đa đối với cá nhân là 3.000.000 đồng/người/lần khen thưởng và đối với tập thể là 15.000.000 đồng/tập thể/lần khen thưởng.

g) Hỗ trợ đền bù, trợ cấp thiệt hại theo Quyết định của cấp có thẩm quyền cho các đối tượng trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản theo mức quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2005/TTLT-BCA-BTC-BLĐTBXH-BQP ngày 06/6/2005 của Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù, trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản.

2. Lập dự toán

Khi có nhu cầu sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm, Các đơn vị căn cứ nội dung chi, mức chi quy định tại khoản 1 Điều này lập dự toán gửi Công an Thành phố và Sở Tài chính (gửi cùng báo cáo quyết toán năm trước, chậm nhất vào ngày 31/01 của năm kế hoạch).

Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đối với kinh phí hỗ trợ cho thân nhân những người đã hy sinh, kinh phí hỗ trợ đền bù, trợ cấp thiệt hại; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kinh phí hỗ trợ công tác phá bỏ và thay thế cây có chứa chất ma túy trên địa bàn) thẩm định dự toán của đơn vị; căn cứ khả năng của Quỹ phòng, chống tội phạm trình Chủ tịch UBND Thành phố quyết định hỗ trợ cho đơn vị.

Điều 8. Kế toán, quyết toán kinh phí Quỹ phòng, chống tội phạm.

1. Các cơ quan, đơn vị khi tiếp nhận, sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm phải mở sổ kế toán để theo dõi các khoản thu, chi Quỹ và lập báo cáo quyết toán Quỹ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; lập và gửi đầy đủ, đúng thời hạn các báo cáo tài chính về sử dụng Quỹ theo định kỳ và báo cáo quyết toán 6 tháng (chậm nhất vào ngày 15/7 năm thực hiện) và hàng năm (chậm nhất vào ngày 31/01 năm sau) về Công an Thành phố và Sở Tài chính;

2. Định kỳ 6 tháng, một năm, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố xây dựng báo cáo việc thu, chi từ Quỹ; tình hình sử dụng kinh phí được cấp phát từ Quỹ phòng, chống tội phạm của các đơn vị, báo cáo Bộ Công an, Bộ Tài chính, UBND Thành phố.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng và quản lý Quỹ phòng, chống tội phạm chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý và sự chính xác của các số liệu trong quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm.

3. Công an Thành phố, Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng kinh phí của các đơn vị được cấp từ Quỹ phòng, chống tội phạm.

4. Số dư Quỹ phòng, chống tội phạm cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 9. Thanh tra, kiểm tra Quỹ phòng, chống tội phạm

Quỹ phòng, chống tội phạm của Thành phố chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm toán của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quản lý Ngân sách Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tòa án nhân dân các cấp:

Định kỳ hàng tháng thông báo cho cơ quan Công an cùng cấp các bản án, quyết định của Tòa án đối với các vụ án hình sự có hiệu lực pháp luật, có tịch thu tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật.

Điều 11. Cơ quan Thi hành án các cấp:

Chịu trách nhiệm thi hành Bản án, Quyết định của Tòa án đối với các vụ án phạm tội về hình sự và các vụ án phạm tội về ma túy xét xử sơ thẩm trên địa bàn Thành phố theo đúng quy định của pháp luật; sau khi thi hành xong Bản án, Quyết định của Tòa án, có trách nhiệm chuyển toàn bộ tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật thu được (trừ các chất ma túy và tang vật phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật) cho Sở Tài chính theo quy định.

Điều 12. Mọi quan hệ phối hợp giữa Cơ quan Thi hành án với cơ quan Công an và cơ quan Tài chính trong quản lý và điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm:

1. Thành lập Ban điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm gồm: Cục thi hành án dân sự, Sở Tài chính, Công an Thành phố và Tòa án nhân dân Thành phố. Ban điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm do Công an Thành phố làm Trưởng ban thường trực.

2. Định kỳ hàng quý, Ban Điều hành Quỹ tổ chức họp, tổng hợp số liệu số tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, phương tiện, tang vật bị tuyên tịch thu, số đã được thi hành và nộp vào tài khoản Quỹ, số đã được sử dụng, báo cáo UBND Thành phố.

3. Giao Công an Thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy chế hoạt động của Ban Điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm báo cáo đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo 138/TP phê duyệt.

Điều 13. Công an Thành phố, Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, Công an Thành phố (*cơ quan thường trực của Quỹ phòng, chống tội phạm Thành phố*) có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, nếu phát sinh những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung thì tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, phối hợp với Sở Tài chính báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

TM. BAN NHÂN DÂN
DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thảo